

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI
Bản án số: 91/2022/HS-PT
Ngày 12-9-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bé.
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Năm.
Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Phong – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Bình – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 102/2022/TLPT-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Trần Đình B do có kháng cáo của bị cáo Trần Đình B đối với bản án hình sự sơ thẩm số 20/2022/HS-ST ngày 07/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Trần Đình B (Tên gọi khác: S), sinh ngày 24 tháng 9 năm 1992, tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đ và bà Trần Thị Thúy L; có vợ Nguyễn Thị H, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 19/01/2022 đến ngày 28/01/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 19/01/2022, các bị cáo Võ Văn L, Lê Duy T, Nguyễn Tấn Q cùng đến quán cà phê K ở TDP P, thị trấn C, huyện N do bị cáo Trần Thị Mỹ H trực tiếp quản lý, trông coi, tại đây L và Q hỏi H cho đánh bạc xóc đĩa tại quán cà phê K thì H đồng ý. L, T và Q lên phòng phía sau ở tầng 1 của quán để đánh bạc, khi lên phòng L thấy có dụng cụ dùng để đánh xóc đĩa gồm: chén sứ, đĩa sứ, mền, kéo và các lá bài ở trên tầng 1. Sau đó, L, T và Q xuống tầng dưới ngồi chơi và L điện thoại rủ Phan T, Phạm Ngọc L đến để đánh bạc; trước đó L với Trần

Đình B đã hẹn nhau đến quán K để đánh bạc, nên khi B đến thì L, Q, T, B và 01 người thanh niên (không rõ lai lịch) lên phòng phía sau ở tầng 1 để đánh bạc. B dùng kéo cắt các lá bài có sẵn tại đây thành 04 đồng vị và cầm chén đĩa xóc cho những người khác tham gia đánh bạc.

Phương thức đánh xóc đĩa cụ thể: 01 người cầm chén, đĩa xóc để những người còn lại đặt cược tiền bên chẵn hoặc bên lẻ, khi dờ chén sẽ xác định thắng thua, nếu 04 đồng vị có 03 mặt sấp, một mặt ngửa hoặc ngược lại thì là lẻ; nếu 04 đồng vị mặt sấp, 04 mặt ngửa hoặc 02 mặt sấp, 02 mặt ngửa thì là chẵn. Người cầm chén đĩa xóc lấy tiền đặt cược bên lẻ chung bên chẵn hoặc ngược lại, nếu người chơi đánh bạc đặt cược 01 bên lẻ hoặc 01 bên chẵn thì người cầm xóc ăn thua với người chơi đánh bạc; nếu đặt cược 02 bên bằng nhau thì người cầm chén đĩa xóc có thể đặt thêm bên chẵn hoặc bên lẻ để người chơi đánh bạc ăn thua với người cầm chén đĩa xóc. Khi xóc xong thì bất kỳ người chơi đánh bạc nào cũng có quyền dờ chén và chịu trách nhiệm ăn thua ván bạc đó.

Khi các đối tượng lên tầng 1 đánh bạc thì H đóng khóa cổng ngõ và ngồi tại ghế đá ở sân quán để canh giới và đóng mở cổng cho các đối tượng khác đến đánh bạc và rời khỏi quán, sau đó T, L và Nguyễn Văn H đến quán được H mở cổng ngõ vào quán tham gia đánh bạc cùng các đối tượng trên. Quá trình đánh bạc, người thanh niên không rõ lai lịch đã ra về trước. Đến 16 giờ 10 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đặt cược chưa mở chén xác định thắng thua thì bị tổ công tác của Công an huyện N bắt quả tang, thu giữ số tiền là 28.680.000 đồng (Hai mươi tám triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng trong đó, thu giữ trên chiếu bạc số tiền là 9.800.000 đồng; thu giữ số tiền trên người các đối tượng là 18.880.000 đồng và các dụng cụ để xóc đĩa, 07 điện thoại di động và 05 xe mô tô các loại.

Quá trình điều tra, các đối tượng đã khai nhận hành vi đánh bạc của mình với số tiền đánh bạc cụ thể như sau:

Số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 9.800.000 đồng, cụ thể: Trần Đình B là 2.500.000 đồng; Nguyễn Tấn Q là 4.300.000 đồng; Nguyễn Văn H là 1.200.000 đồng; Phạm Ngọc L là 1.000.000 đồng; Võ Văn L là 200.000 đồng; Lê Duy T là 600.000 đồng.

- Số tiền thu giữ trên người Võ Văn L 2.300.000 đồng, L bọc trong túi quần, sử dụng để đánh bạc.

- Số tiền thu giữ trên người Phan T là 9.700.000 đồng, trong đó 5.300.000 đồng T bọc trong túi quần, sử dụng để đánh bạc và 4.400.000 đồng T để trong ví, không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Số tiền thu giữ trên người Trần Đình B là 6.880.000 đồng, B không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Trên người Nguyễn Tấn Q không có tiền.

- Trên người Nguyễn Văn H không có tiền.

- Trên người Phạm Ngọc L không có tiền.

- Trên người Lê Duy T không có tiền.

Do đó, tổng số tiền dùng vào mục đích đánh bạc của các bị cáo Trần Đình B, Võ Văn L, Lê Duy T, Nguyễn Tấn Q, Phan T, Phạm Ngọc L vào ngày 19/01/2022

tại quán cà phê K thuộc tổ dân phố Phú Vinh T, thị trấn C, huyện N là 17.400.000đ (Mười bảy triệu bốn trăm nghìn đồng) nên đủ định lương cấu thành tội đánh bạc.

Đối với bị cáo Trần Thị Mỹ H đồng ý cho bị cáo khác đánh bạc tại quán cà phê K do mình quản lý, trông coi, H khóa cổng ngõ và ngồi tại sân quán cà phê để mở cổng cho các đối tượng đến tham gia đánh bạc và canh gác, đề phòng lực lượng Công an, sau khi các đối tượng đánh bạc xong sẽ cho H tiền để tiêu xài (mua môi và bia nhậu). Hành vi trên của H đã tạo điều kiện, giúp sức cho hành vi đánh bạc của các đối tượng trên.

Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2022/HS-ST ngày 07/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

Tuyên bố bị cáo Trần Đình B và bị cáo Võ Văn L phạm tội “Đánh bạc”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Đình B 06 (sáu) tháng tù, thời gian tính từ ngày đi thi hành án nhưng được khấu trừ những ngày tạm giữ từ ngày 19/01/2022 đến ngày 28/01/2022.

Xử phạt bị cáo Võ Văn L 06 (sáu) tháng tù, thời gian tính từ ngày đi thi hành án nhưng được khấu trừ những ngày tạm giữ từ ngày 19/01/2022 đến ngày 28/01/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên Nguyễn Văn H 30.000.000 đồng, Nguyễn Tấn Q 30.000.000 đồng, Phan Tấn T 30.000.000 đồng, Phạm Ngọc L 30.000.000 đồng, Trần Thị Mỹ H 25.000.000 đồng cùng về tội “Đánh bạc” nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị. Đồng thời, bị cáo còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20/7/2022, bị cáo Trần Đình B và bị cáo Võ Văn L kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Ngày 18/8/2022, bị cáo Võ Văn L đã có văn bản rút toàn bộ nội dung kháng cáo nên Tòa án đã ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Võ Văn L.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Đình B vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Đình B về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ Luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là bị cáo đã tham gia nghĩa vụ quân sự tại Trung Đoàn 48 và hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện nay khó khăn, bị cáo phải nuôi dưỡng cha mẹ. Ngoài ra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng thêm Điều 65 Bộ Luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đình B 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo Trần Đình B: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Đình B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 19/01/2022, Võ Văn L, Nguyễn Tấn Q, Lê Duy T (Đã chết) cùng đến quán cà phê K do Trần Thị Mỹ H trực tiếp quản lý, trông coi và hỏi H cho đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa thì H đồng ý; tiếp đó, L điện thoại cho Phan T và Phạm Ngọc L rủ đến quán cà phê để đánh bạc; Trần Đình B đã hẹn trước với L nên cũng đến quán cà phê để tham gia đánh bạc. Khi Trần Đình B đến thì cùng Q, T, L vô phòng phía sau tầng 01 của quán cà phê để đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa. Đối với Trần Thị Mỹ H đóng khóa cổng ngõ và ngồi tại ghế đá ở sân của quán để canh gác và mở cửa cho Phạm Ngọc L, Phan T và Nguyễn Văn H vào tham gia đánh bạc, các đối tượng đánh bạc xong sẽ cho tiền H tiêu xài. Đến khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày, các đối tượng đang đặt cược chưa mở chén xác định thắng thua thì bị tổ công tác của Công an huyện N bắt quả tang, tổng số tiền được xác định dùng để đánh bạc tại chiếu bạc là 17.400.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Trần Đình B, Võ Văn L, Lê Duy T, Nguyễn Tấn Q, Phan T, Phạm Ngọc L, Trần Thị Mỹ H về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ Luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Đình B, thì thấy: Hành vi của bị cáo là xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là bị cáo đã tham gia nghĩa vụ quân sự tại Trung Đoàn 48, hiện nay gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo phải nuôi dưỡng cha mẹ là ông Trần Đ và bà Nguyễn Thị Thúy L (có xác nhận của địa phương); bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng của bị cáo Trần Đình B, áp dụng Điều 65 Bộ Luật hình sự cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[3] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo Trần Đình B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đình B. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 20/2022/HS-ST ngày 07/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Đình B 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 12 tháng 9 năm 2022).

Giao bị cáo Trần Đình B cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Bị cáo Trần Đình B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND huyện Nghĩa H;
- Công an huyện N;
- Chi cục THA dân sự huyện N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Bé